

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm trong suốt thời kỳ quá độ ở nước ta. Thực chất của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình tạo ra những tiền đề vật chất-kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Nội dung cốt lõi của quá trình này là cải biến lao động thủ công, lạc hậu thành lao động sử dụng kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để đạt năng suất lao động xã hội cao. Để thực hiện sự cải biến này, cũng phải trang bị cơ sở vật chất ngày càng hiện đại, thực hiện cơ khí hóa, điện khí hóa và tự động hóa sản xuất. Phải xây dựng được một hệ thống cơ sở hạ tầng, tiền tiến hiện đại bao gồm cả "phần cứng" và "phần mềm" của nó.

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay ở nước ta được thực hiện theo những quan điểm khác trước đây khi mà trong nền kinh tế cơ chế bao cấp còn giữ vị trí thống trị. Một trong những quan điểm mới đó là công nghiệp hóa, hiện đại hóa là sự nghiệp của toàn dân, của mỗi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Muốn vậy đòi hỏi nhà nước phải có một chính sách tài chính phù hợp có thể huy động được mọi nguồn vốn phục vụ cho quá trình này.

Nền tài chính quốc gia của chúng ta là nền tài chính toàn dân, nền tài chính nhiều thành phần. Vì vậy, nhà nước cần có chính sách nhằm phát huy mọi khả năng cung cấp nguồn lực tài chính ở mọi khâu, mọi cấp của hệ thống tài chính quốc gia. Trước hết cần củng cố và phát triển khu vực tài chính công và ngân sách nhà nước. Cải tiến hệ thống thu chi ngân sách, phân cấp hợp lý giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, giữa các ngành, các cấp. Ngoài ra, nhà nước còn cần đặc biệt chú trọng đến khâu tài chính doanh nghiệp. Phải coi tài chính doanh nghiệp là nền tảng của hệ thống tài chính quốc gia. Phát triển tài chính doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Đầu tiên, cần thực hiện triệt để chế độ tự chủ tài chính của các doanh nghiệp quốc doanh. Sau đó, cần coi trọng nguồn lực tài chính của các doanh nghiệp dân doanh và nguồn tài chính của các tầng lớp dân cư, các tổ chức xã hội. Hệ thống tài chính quốc gia phải bao gồm cả hệ thống thị trường tài chính các loại. Thị trường tài chính là khâu trung gian gắn các khâu tài chính với nhau, có tác động thúc đẩy quá trình giao lưu giữa các nguồn tài chính, nó giúp phát huy cao hơn các vai trò của tài chính. Do đó, nhà nước phải tạo điều kiện để thị trường tài chính sớm hình thành và phát triển một cách có hệ thống, trong đó việc hình thành thị trường chứng khoán

là một nhân tố quan trọng thu hút vốn trong xã hội cho đầu tư phát triển, thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa là một quá trình lâu dài chứ không phải chỉ trong một thời gian ngắn là có thể hoàn thành được các nhiệm vụ của nó. Quá trình này phải được thực hiện qua từng bước đi sao cho phù hợp với khả năng về nguồn vốn, nguồn nhân lực, nguồn tài nguyên mà chúng ta có. Trước mắt, theo chúng tôi, chính phủ nên tiếp tục thực hiện các chính sách tài chính nhằm tập trung đầu tư cho các địa chỉ sau:

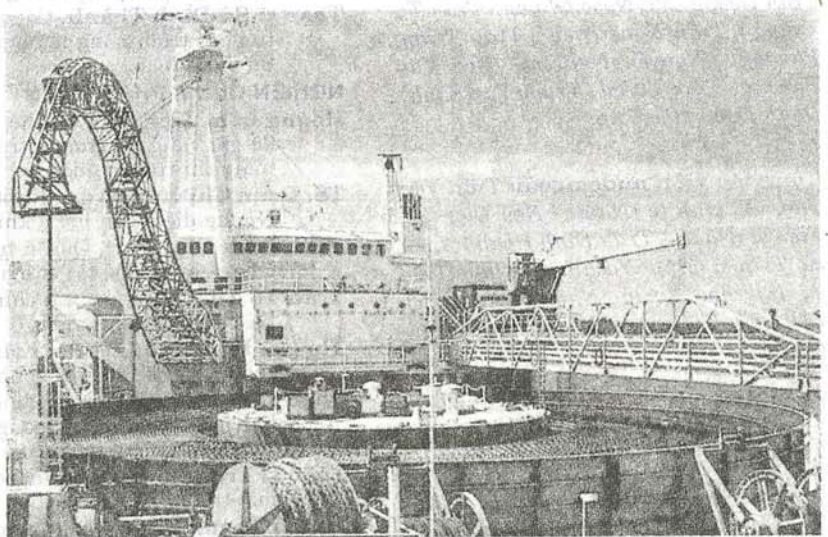
Một là, đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế và tích cực giải ngân vốn ngân sách cấp

cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn. Chúng ta đều biết rằng mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta là xây dựng một cơ sở vật chất - kỹ thuật tiên tiến, hiện đại tạo ra một năng suất lao động thật cao. Nước ta là một nước nông nghiệp vì vậy trước hết cần phải tập trung xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật hiện đại trong nông nghiệp và khu vực kinh tế nông thôn, đưa năng suất lao động của khu vực này tăng lên thì mới tạo điều kiện vững chắc cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Hiện đã có các chương trình đầu tư từ vốn ngân sách để xây dựng hệ thống điện, đường sá, cầu cống, kênh mương cho các xã nghèo ở các tỉnh. Nhưng quá trình giải ngân rất chậm, bởi vì các chương trình này vẫn dùng

MỘT VÀI Ý KIẾN VỀ VIỆC

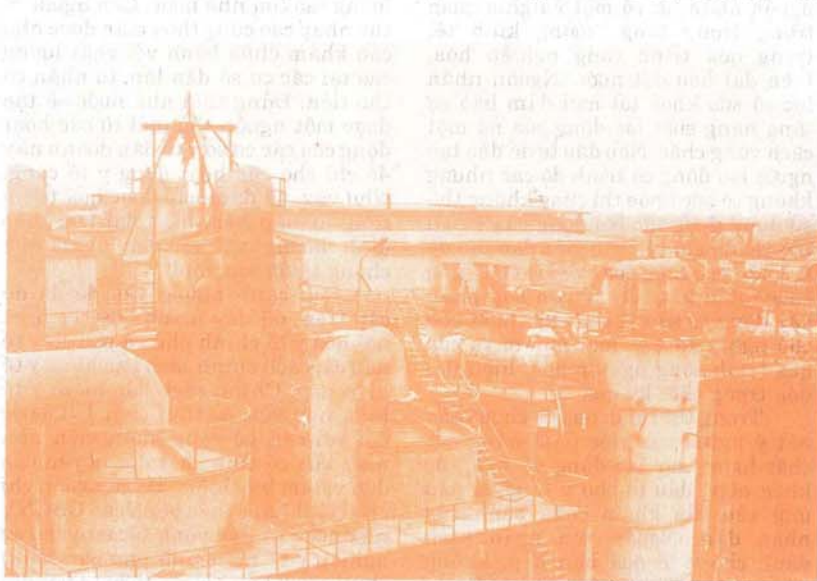
THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH QUỐC GIA ĐỂ THúc ĐẨY NHANH QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

TS. NGUYỄN VĂN TRÌNH



lại ở góc độ kế hoạch của các cơ quan chức năng, chứ chưa có các dự án cụ thể mang tính khả thi cao.

Một thực tế nữa là các đơn vị trúng thầu xây dựng các công trình thuộc các chương trình này không được ứng vốn kịp thời. Có nhiều đơn vị đã thi công xong công trình, đã được nghiệm thu nhưng vẫn chưa được kho bạc thanh toán giá trị công trình, gây cho các nhà thầu gặp rất nhiều khó khăn về tài chính để thực hiện các công trình tiếp sau. Nguyên nhân của hiện tượng này là các cán bộ quản lý vốn ngân sách còn mang nặng tính quan liêu, sách nhiễu. Từ đó dẫn đến những tiêu cực trong lĩnh vực cấp phát ngân sách mà sắp tới chúng ta cần phải kiên quyết đấu tranh, xóa bỏ nếu muốn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng từ vốn ngân sách cấp.



Để đẩy mạnh hơn nữa quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn ngoài việc đẩy nhanh giải ngân vốn ngân sách, chính phủ cần ban hành các chính sách thu hút vốn từ các thành phần kinh tế khác đầu tư cho cơ sở hạ tầng ở nông thôn. Thực tiễn chứng minh rằng trong thời gian tới nguồn vốn chủ yếu đầu tư cho cơ sở hạ tầng sẽ có nguồn gốc từ các thành phần kinh tế khác ngoài ngân sách nhà nước. Việc khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào cơ sở hạ tầng nông thôn mang lại những điều lợi sau:

- Tăng thêm nhịp độ phát triển cơ sở hạ tầng vốn quá yếu kém so với nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tăng thêm nguồn vốn cho xây dựng cơ sở hạ tầng, trong khi nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước có

giới hạn và nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài còn chưa nhiều.

- Góp phần làm ổn định nền tài chính quốc gia do vốn nằm trong dân được đưa vào sử dụng.

- Góp phần giải quyết công ăn việc làm đang thiếu thốn ở khu vực nông thôn.

Về hình thức đầu tư chủ yếu sử dụng các hình thức như: xây dựng-kinh doanh-chuyển giao, xây dựng-kinh doanh, xây dựng-chuyển giao...

Hai là, đẩy mạnh thu hút vốn trong và ngoài nước cho các công trình xây dựng cơ bản trọng điểm trong cả nước. Đó là các công trình xây dựng tuyến đường Trường Sơn, các công trình thủy điện và nhiệt điện đang thi công trong cả nước, chương trình trồng 5 triệu hecta rừng, các công trình cấp, thoát nước, giao thông ở các đô thị lớn như Hà

trình nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thất thoát và lãng phí vốn đầu tư của ngân sách. Tăng chi ngân sách không đồng nghĩa với chi tiêu tràn lan, không quản lý, kiểm soát mà là sự chi tiêu đúng và có hiệu quả.

Ba là, tăng chi trợ cấp tài chính cho các doanh nghiệp, không phân biệt khu vực kinh tế ngoài quốc doanh hay quốc doanh để đẩy mạnh đầu tư của các doanh nghiệp, nhất là, trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng hóa nông sản phẩm xuất khẩu, hàng hóa công nghệ phẩm xuất khẩu. Nên nhớ rằng đây không phải là trở lại chế độ bao cấp vốn như trước đây. Các chính phủ trong nền kinh tế thị trường (Mỹ, Nhật...) khi cần thiết vẫn tiến hành trợ cấp tài chính cho các doanh nghiệp. Trợ cấp tài chính có thể thực hiện qua việc dùng ngân sách để bù lãi suất vay ngân hàng của các doanh nghiệp, trợ giá cho các doanh nghiệp thu mua hàng nông hải sản xuất khẩu... Trong thời gian gần đây lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh đã có chủ trương dùng ngân sách để cấp bù lãi suất tín dụng cho các doanh nghiệp tham gia các dự án kích cầu của thành phố, và chính phủ cũng có chủ trương cho các doanh nghiệp vay với lãi suất ưu đãi để mua gạo dự trữ cho xuất khẩu nhằm giữ vững giá lúa gạo đang có xu hướng giảm, giúp đỡ người nông dân trong sản xuất. Tuy nhiên, nhiều nhà kinh tế cho rằng liều lượng mà các cơ quan chức năng của chính phủ áp dụng vẫn chưa đủ để giúp các doanh nghiệp đẩy mạnh thu mua nông sản phẩm xuất khẩu. Vì vậy, việc sản xuất nông sản phẩm của nông dân vẫn chưa đi vào ổn định. Việc chính phủ thành lập quỹ bình ổn giá, quỹ hỗ trợ xuất khẩu là một việc làm kịp thời và đúng đắn. Tuy nhiên, cần phải khắc phục khâu điều hành các quỹ này, bởi vì, hiện nay có nhiều bất hợp lý trong thu và chi các quỹ này nhất là đối với quỹ bình ổn giá. Ví dụ, lúc giá xuất khẩu cà phê, cao su tăng cao thì chính phủ điều tiết một phần giá vào quỹ này, nhưng khi giá của chúng trên thị trường thế giới sụt giảm, thì chính phủ lại không chi từ quỹ này để giúp đỡ cho nông dân, những người trực tiếp canh tác các loại cây trồng này mà lại chỉ bù lỗ cho các doanh nghiệp thu mua mặc dù họ vẫn mua của người sản xuất với giá thị trường rất thấp. Điều này khiến cho người sản xuất trực tiếp bị thiệt hại và đã xuất hiện hiện tượng chặt bỏ cao su, cà phê để trồng cây khác có lợi hơn khi giá của hai loại nông sản phẩm này giảm xuống, nhất là cây cao su trong những năm gần đây.

Việc dùng vốn ngân sách cấp bù lãi suất của TP. Hồ Chí Minh đối với dự án kích cầu vẫn chưa thực hiện

Nội, TP. Hồ Chí Minh, các công trình phòng chống và sống chung với lũ ở những vùng thường xuyên xảy ra lũ lụt như đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung. Đối với các công trình này cũng cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng luận chứng kinh tế-kỹ thuật của từng dự án, thông qua dự án khả thi để đẩy nhanh tiến độ giải ngân và thực hiện dự án. Trong những năm qua tốc độ giải ngân nguồn vốn vay phát triển chính thức (ODA) có tăng lên [tỷ lệ giải ngân trong 3 năm 1996-1998 là 69% nhanh gấp 2 lần thời kỳ 5 năm 1991-1995 (31,2%)]. Nên nhớ rằng một dự án mà thực hiện nhanh và sớm đưa vào sử dụng thì quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa sẽ được đẩy nhanh hơn. Năng lực sản xuất xã hội do đó sẽ ngày càng tăng lên. Ở đây cũng cần chú ý đến khâu quản lý việc thi công và thực hiện các công

được vì đại đa số các dự án đều chưa có chủ đầu tư, hoặc các chủ đầu tư chưa xây dựng được luận chứng kinh tế-kỹ thuật khả thi về khả năng thu hồi vốn trả cho ngân sách. Mặc dù đã có nhiều ngân hàng thương mại quốc doanh cũng như cổ phần tích cực ứng vốn cho các dự án này. Để khắc phục hiện tượng này, theo chúng tôi, lãnh đạo thành phố cần phải mạnh dạn chỉ định các chủ đầu tư và kiến nghị chính phủ giao quyền lớn hơn nữa cho các địa phương trong việc duyệt các dự án đầu tư có vốn từ ngân sách cấp. Chúng ta cần chỉ đạo theo tinh thần của thời chiến, mà tấm gương điển hình là chiến dịch xây dựng đường dây tải điện Bắc Nam dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cựu thủ tướng Võ Văn Kiệt trước đây. Có như vậy thì các dự án xây dựng mới nhanh chóng được thực hiện, mà không dừng lại ở trên giấy như hiện nay.

Bốn là, tăng cường đầu tư cho giáo dục. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đòi hỏi không chỉ có các phương tiện công nghệ mà còn cần phải phát triển một cách tương xứng năng lực của con người sử dụng và sáng tạo ra các phương tiện đó nữa. Nguồn nhân lực tương xứng đáp ứng được nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa bao gồm những con người có đức, có tài. Để có nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải coi việc đầu tư cho giáo dục, đào tạo là hướng chính của đầu tư phát triển. Hiện nay ngân sách dành cho giáo dục đã tăng lên so với những năm trước đây. Tuy nhiên, nhìn chung tỷ lệ chi ngân sách cho giáo dục vẫn còn thấp so với các nước phát triển, thậm chí so với các nước trong khu vực như Singapore, Thái Lan. Chúng ta đang đẩy mạnh quá trình xã hội hóa giáo dục và việc đầu tư cho giáo dục từ vốn ngân sách vẫn là không thể thiếu được. Theo chúng tôi, chính phủ nên tăng chi ngân sách cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo ở tất cả các bậc học. Trước mắt nên tập trung ngân sách cho giáo dục ở bậc tiểu học và trung học cơ sở để thực hiện mục tiêu phổ cập hóa giáo dục trung học cơ sở trong cả nước. Theo đánh giá của các chuyên gia kinh tế nếu trình độ văn hóa một quốc gia tăng lên một lớp thì năng suất lao động sẽ tăng lên 5%.

Hiện nay, hiện tượng thiếu trường lớp, thiếu giáo viên ở các bậc học này diễn ra một cách trầm trọng ở các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng cao. Vì vậy chính phủ nên tăng cường chi ngân sách xây dựng các trường lớp cho các khu vực này, thực hiện các chính sách ưu đãi thật sự kích thích thầy cô giáo đến với những vùng khó khăn này để giảng dạy. Ví dụ như chính sách tiền lương cao,

được ưu tiên trong đào tạo nâng cao, được ưu tiên chuyển công tác đến các thành phố lớn sau khi hoàn thành thời gian công tác theo quy định của chính phủ. Các chính sách ưu đãi hiện đang thực hiện đối với giáo viên vùng sâu, vùng xa chưa đủ để kích thích các thầy cô giáo, nhất là các sinh viên sư phạm mới ra trường đến với các vùng này vì vậy chính phủ cần sớm ban hành một chính sách ưu đãi mới, đủ liều lượng hơn.

Năm là, tăng cường đầu tư cho lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe dân cư từ tất cả các nguồn vốn khác nhau. Nguồn nhân lực cho công nghiệp hóa không chỉ có trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn cao mà đòi hỏi phải là một nguồn nhân lực có đầy đủ sức khỏe nữa, bởi vì chất lượng nguồn nhân lực được xem xét dưới hai khía cạnh trình độ và sức khỏe. Sức khỏe nguồn nhân lực có một ý nghĩa quan trọng trong tăng trưởng kinh tế, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nguồn nhân lực có sức khỏe tốt mới đảm bảo sự tăng năng suất lao động của nó một cách vững chắc. Nếu đầu tư để đào tạo người lao động có trình độ cao nhưng không có sức khỏe thì cũng không thể sử dụng được sức lao động của người này, do đó chi phí cho việc đào tạo đó là không có hiệu quả. Và lại việc tăng cường đầu tư cho y tế còn góp phần xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, một nhiệm vụ của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ quá độ.

Trong thời gian qua do chưa thấy hết ý nghĩa của việc phải nâng cao chất lượng sức lao động về mặt sức khỏe nên đầu tư cho y tế chưa đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Nguồn vốn ngân sách dành cho y tế quá hạn hẹp, không tương xứng với vai trò của ngành này trong nền kinh tế. Đồng thời việc huy động nguồn vốn từ các thành phần kinh tế khác cho sự nghiệp phát triển y tế vẫn chưa được đẩy mạnh. Theo chúng tôi, trong thời gian trước mắt cần tăng chi vốn ngân sách để nâng cấp, mở rộng và xây mới các cơ sở khám, chữa bệnh của nhà nước (bệnh viện công) hiện có ở thành thị cũng như ở nông thôn, vùng xa xôi hẻo lánh; tăng chi từ ngân sách cho các hoạt động y tế cộng đồng, đẩy mạnh việc phòng ngừa dịch bệnh nhất là các dịch bệnh có tính chất xã hội như: phong, lao, lây nhiễm HIV, AIDS... Một vấn đề thực tế có ảnh hưởng đến chất lượng khám chữa bệnh là thu nhập của các cán bộ y tế nhà nước quá thấp so với trình độ, nhiệm vụ mà họ đảm nhận, vì vậy, cần tăng chi ngân sách để tăng lương cho các y, bác sĩ trong các cơ sở của nhà nước.

Trong khi nguồn vốn ngân sách có hạn, theo chúng tôi nhà nước nên đẩy mạnh quá trình xã hội hóa y tế. Chính phủ nên sớm ban hành các chính sách ưu đãi để các thành phần kinh tế khác đầu tư vào lĩnh vực y tế. Hiện nay các cơ sở khám chữa bệnh do các thành phần kinh tế khác đầu tư còn quá ít so với nhu cầu của xã hội. Hiện có một bộ phận dân cư có thu nhập cao, sẵn sàng chịu tốn tiền cho việc khám chữa bệnh. Do đó, việc hình thành các bệnh viện dân lập, tư nhân chữa bệnh có thu tiền là một cần thiết tất yếu. Sự sớm ra đời của các cơ sở này sẽ góp phần giảm sự quá tải của các bệnh viện công hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế nhà nước, tạo điều kiện tốt hơn cho những người có thu nhập thấp, người nghèo đến với các dịch vụ y tế chất lượng cao của nhà nước. Còn người có thu nhập cao cũng thỏa mãn được nhu cầu khám chữa bệnh với chất lượng cao tại các cơ sở dân lập, tư nhân có thu tiền. Đồng thời nhà nước sẽ tạo được một nguồn thu mới từ các hoạt động của các cơ sở y tế dân doanh này để chi cho các hoạt động y tế công. Như vậy, sẽ đảm bảo được quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đã xác định.

Bên cạnh những vấn đề đã đề cập trên, để đẩy mạnh quá trình xã hội hóa y tế chính phủ và ngành y tế nên cải cách chính sách bảo hiểm y tế hiện nay. Chính sách bảo hiểm y tế hiện nay vừa có tính chất bắt buộc đối với cán bộ công nhân viên nhà nước vừa có tính chất độc quyền của đơn vị làm bảo hiểm. Để có nguồn chi cho việc khám chữa bệnh của CBCNV nhà nước và huy động sức dân cho sự nghiệp y tế mà chính phủ ban hành chính sách bảo hiểm y tế bắt buộc đối với CBCNV nhà nước và hiện đã mở rộng sang các khu vực kinh tế khác. Đây là một chủ trương đúng đắn, nhưng hoạt động của bảo hiểm y tế về việc chi trả đã gây nhiều thắc mắc cho những người đóng bảo hiểm, mối quan hệ giữa cơ quan bảo hiểm và cơ sở khám chữa bệnh chưa bảo đảm quyền lợi của người được bảo hiểm, những tiêu cực trong ngành bảo hiểm y tế... đã làm ảnh hưởng đến chính sách đúng đắn của nhà nước về bảo hiểm y tế. Ngoài ra chính phủ cần có chính sách để phá thế độc quyền của cơ quan bảo hiểm y tế nhà nước hiện nay. Có thể chuyển cơ quan này thành công ty bảo hiểm y tế quốc doanh và cho phép thành lập các công ty bảo hiểm y tế dân doanh để thực hiện cạnh tranh lành mạnh trong lĩnh vực bảo hiểm y tế ở nước ta trong thời gian tới ■